TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/QĐ-TA	*Đ, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Đức.

2. Thư ký phiên họp: Ông Phan Quang Ân.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 02/QĐ-TA ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai, đối với:

Họ và tên: TRẦN T. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1998.

CMND số: 231108409. Ngày cấp: 20/7/2016. Nơi cấp: Công an tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 8/12.

Nguyên quán: M, Quảng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố M, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Không có nơi ở nhất định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/QĐ-TA ngày 22 tháng 11 năm 2016 của TAND huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Con ông Trần Quang Th, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1971.

Trần T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Công C; chức vụ: Trưởng phòng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà L - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trần T là đối tượng nghiện ma túy theo như Phiếu trả lời kết quả của Trung tâm Y tế thị trấn Đ, huyện Đ ngày 28/3/2018. Ngày 27/3/2018 Trần T bị Công an

huyện Đ, tỉnh Gia Lai lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được Công an huyện Đ xác định Tiến sử dụng chất ma túy MOP.

Ngày 27/3/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ ra Quyết định giao cho Trung tâm Giáo dục lao động xã hội tỉnh Gia Lai; địa chỉ: Thôn H, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai có trách nhiệm quản lý Trần T trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ ý kiến: Xét thấy Trần T là người nghiện ma túy đã được giáo dục và tạo điều kiện cai nghiện nhiều lần nhưng không cai nghiện được, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Việc Trần T nghiện ma túy đã vi phạm vào Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần T tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy; địa chỉ: Thôn H, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần T đúng theo quy định của pháp luật, hồ sơ đầy đủ, đúng trình tự thủ tục quy định; thẩm quyền giải quyết, tư cách người tham gia phiên họp đúng theo quy định, phiên họp diễn ra đúng trình tự, tuân theo pháp luật. Viện kiểm sát nhất trí với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần T.

Người bị đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Trần T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp đồng ý đi cai nghiện và không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần T của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai như sau:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Trần T là người nghiện ma túy, đủ 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định, ngày 27/3/2018 tại thị trấn Đ, Trần T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Trần T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Trần T được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Gia Lai và Kiểm sát viên tham gia phiên họp đều thống nhất việc Trần T là đối tượng nghiện ma túy, làm ảnh hưởng đến gia đình và xã hội, nên việc đưa đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc của Nhà nước là cần thiết.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 6, Khoản 2 Điều 9, các Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 108 và Điều 110- Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 4, Điều 8 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 *(mười lăm)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 *(ba)* ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có quyền kháng nghị; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ có quyền kiến nghị Quyết định này, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp có quyền làm đơn khiếu nại trong thời hạn 03 *(ba)* ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng nghị, kiến nghị, khiếu nại mà không có kháng nghị, kiến nghị, khiếu nại.

5. Công an huyện Đ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ phối hợp với Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Phòng LĐTB&XH huyện Đ;
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy.
- UBND thị trấn Đ;
- Người bị áp dụng Trần T;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Đức